

Số: 77 /2022/ĐS3/NQ-ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần quản lý đường sông số 3;
- Căn cứ Biên bản phiên họp đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần QLĐS số 3 ngày 28/6/2022

Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần QLĐS số 3 năm 2022 quyết định:

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả sản xuất năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các nội dung chủ yếu:

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

- Tổng doanh thu	42.563	Triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	9.175	Triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	7.703	Triệu đồng
- Tỷ lệ cổ tức	6	%
- Thu nhập bình quân người/tháng	10,5	Triệu đồng

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng Doanh thu: 40.000 Triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 4.500 Triệu đồng
- Tỷ suất lợi tức/cổ phần: 4%

1.3 Về các đề xuất, kiến nghị:

- 1/ Thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022;
- 2/ Thực hiện thu hồi các công nợ và số tiền đặt cọc thuê khách sạn tại số 6 Lương Ngọc Quyến với Bà Nguyễn Thị Việt Loan để đầu tư thực hiện các Dự án trung và dài hạn;

3/ KIỆN TOÀN BỘ MÁY LÃNH ĐẠO; Củng cố đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kế hoạch kỹ thuật chuyên môn nghiệp vụ để ổn định duy trì hoạt động công ty.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.759.558 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,3 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 39.400 cổ phần, tỷ lệ 0.7 %

Điều 2: Thông qua báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc năm 2021

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.759.558 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,3 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 39.400 cổ phần, tỷ lệ 0,7 %

Điều 3: Thông qua báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Đơn vị tính: VND

3.1 Tổng lợi nhuận sau thuế: 7.703.156.694

3.2 Phân phối lợi nhuận; Trích lập các quỹ

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 350.000.000

- Chia cổ tức

Hình thức chi trả: trả cổ tức bằng cổ phiếu

Tỷ lệ chi trả: 6%

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.789.558 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,8 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 9.400 cổ phần, tỷ lệ 0,2 %

Điều 4: Thông qua báo cáo chi phí tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021; kế hoạch chi năm 2022

4.1 Chi tiền lương, thù lao phục vụ hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, ban điều hành năm 2021

Trong năm 2021 thực tế công ty đã chi kinh phí thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS như sau:

4.1.1. Chi lương ban điều hành công ty gồm Chủ tịch HĐQT và Ban giám đốc

Tổng thực tế chi năm 2021 là: 1.169.616.000 đồng

4.1.2. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

Tổng thực tế chi Thù lao của Thành viên HĐQT năm 2021 là: 147.360.000 đồng

Tổng thực tế chi Thù lao của BKS năm 2021 là: 77.364.000 đồng.

4.2 Kế hoạch chi tiền lương, thù lao phục vụ hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, ban điều hành năm 2022

4.2.1. Chi lương ban điều hành công ty gồm Chủ tịch HĐQT và Ban GD

- Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 22.230.000 đồng/người/tháng

- Lương Giám đốc điều hành: 16.250.000 đồng/người/tháng

- Lương Phó Giám đốc: 15.747.000 đồng/người/tháng

- Kế toán trưởng: 15.697.000 đồng/người/tháng

Tổng kế hoạch chi năm 2022: 1.028.052.000 đồng

4.2.2. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

Thù lao HĐQT

- Thù lao của Thành viên HĐQT bằng mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) theo quy định tại Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ : 3.250.000 đồng/người/tháng.
- Hàng tháng thành viên HĐQT được thanh toán 80% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $3.250.000 \times 80\% = 2.600.000$ đồng/người/tháng.
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh sau khi kết thúc năm tài chính, công ty xem xét thanh toán 20% còn lại của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $3.250.000 \times 20\% = 650.000$ đồng/người/tháng.
- Tổng kế hoạch chi năm 2022 là 189.600.000 đồng

Thù lao BKS

- Thù lao của BKS bằng 70% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) theo tại Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ : 3.250.000 đồng/người/tháng.
 - Hàng tháng thành viên BKS được thanh toán 80% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.275.000 \times 80\% = 1.820.000$ đồng/người/tháng.
 - Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh sau khi kết thúc năm tài chính, công ty xem xét thanh toán 20% còn lại của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.275.000 \times 20\% = 455.000$ đồng/người/tháng.
- Tổng kế hoạch chi năm 2022 là 79.632.000 đồng

Các chi phí khác để phục vụ hoạt động được chi theo Quy chế nội bộ Công ty đã ban hành.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.798.958 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 0 cổ phần, tỷ lệ 0 %

Điều 5: Thông qua Tờ trình về phương án chi trả cổ tức năm 2021

- Hình thức chi trả: Bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ chi trả: 6% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 6 cổ phiếu mới)

Vốn điều lệ tăng thêm 6.401.830.000 đồng thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức tỷ lệ 6% trên tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành.

Số lượng cổ phiếu phát hành: 640.183 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu

Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông phù hợp với quy định pháp luật.

Nguồn thực hiện: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm 2021 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021).

Thời gian hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phổ thông phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế thời gian chuyển nhượng.

Thời gian dự kiến phát hành: tối đa trong Quý IV/2022. Thời gian thực hiện cụ thể do HĐQT quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.798.958 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 0 cổ phần, tỷ lệ 0 %

Điều 6: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn đơn vị thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Quản lý đường sông số 3.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.798.958 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 0 cổ phần, tỷ lệ 0 %

Điều 7: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 phương hướng hoạt động năm 2022

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.769.558 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,5 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 29.400 cổ phần, tỷ lệ 0,5 %

Điều 8: Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025

Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT của Ông Phạm Văn Phả, chức danh Thành viên HĐQT của Ông Đỗ Công Hào, Ông Phạm Văn Chinh, Bà Nguyễn Thị Việt Loan.

Miễn nhiệm chức danh Trưởng ban kiểm soát của Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, chức danh thành viên BKS của Bà Ngô Thị Thu Lư.

Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 bao gồm 04 Thành viên HĐQT và 02 Thành viên BKS.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.764.164 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,4 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 15.320 cổ phần, tỷ lệ 0,2 %. Số không biểu quyết là 25.730 cổ phần, tỷ lệ 0,4%.

Điều 9: Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số CMTND/CCCD	Trình độ học vấn/ Chuyên môn
I	Hội đồng quản trị		
1	Nguyễn Quang Hải	034059020431	Tiến sĩ
2	Nguyễn Danh Trung	031092002945	Cử nhân
3	Nguyễn Hải Long	031722120	Cử nhân
4	Lê Thị Minh Thu	022172011601	Cử nhân
II	Ban kiểm soát		
1	Bùi Hoàng Thiện	025191007935	Thạc sĩ
2	Lê Thúy Diệp	022193004642	Cử nhân

Nghị quyết này đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và có hiệu lực kể từ khi kết thúc đại hội. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị công ty cụ thể hoá thành kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể để chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết./.

TM. ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Quang Hải



BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3
NĂM 2022

I. Thông tin doanh nghiệp

Tên công ty: Công ty cổ phần Quản lý đường sông số 3

Trụ sở chính: tổ 2 Khu 2 Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 22.03.000524 do Sở kế hoạch Đầu tư Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 04/01/2006; cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 18/01/2022 (Mã số doanh nghiệp số 5700102567)

II. Thời gian và địa điểm họp

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Quản lý đường sông số 3 được tổ chức từ 8h30' ngày 28/6/2022 tại Trụ sở chính của công ty - tổ 2 Khu 2 Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

III –Thành phần đại hội.

- Số cổ đông dự họp là 45 cổ đông đại diện cho 811 cổ đông của công ty tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền bỏ phiếu 26/05/2022.

- Chủ tọa đại hội: Ông Nguyễn Quang Hải

- Thư ký đại hội: Bà: Đinh Thị Toàn

IV –Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội.

1/ Căn cứ báo cáo của Ban thẩm tra tư cách đại biểu dự đại hội cổ đông thường niên năm 2022:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3: 10.669.730 cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tính đến ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông : 10.669.730 cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp Đại hội đồng cổ đông là 5.798.958 cổ phần, chiếm 54,35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3, Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3 là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

V -Nội dung, diễn biến Đại hội :

Đại hội đã thảo luận thông qua các nội dung sau :

- Chương trình đại hội cổ đông thường niên năm 2022
- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội cổ đông thường niên 2022

- Nội quy đại hội
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2021
- Báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính và phương án chia cổ tức năm 2021
- Báo cáo chi phí tiền lương và thù lao phục vụ của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021; kế hoạch chi năm 2022
- Tờ trình về phương án chi trả cổ tức năm 2021
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021; phương hướng hoạt động năm 2022
- Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử ứng viên tham gia bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025.
- Các vấn đề quan trọng khác

VI- Kết quả biểu quyết các nội dung của đại hội

1) Về báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất-kinh doanh năm 2022 có các nội dung chính như sau:

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

- Tổng doanh thu	42.563	Triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	9.175	Triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	7.703	Triệu đồng
- Tỷ lệ cổ tức	6	%
- Thu nhập bình quân người/tháng	10,5	Triệu đồng

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.769.558 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,5 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 29.400 cổ phần, tỷ lệ 0,5 %

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng Doanh thu: 40.000 Triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 4.500 Triệu đồng
- Tỷ suất lợi tức/cổ phần: 4%

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.759.558 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,3 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 39.400 cổ phần, tỷ lệ 0.7 %

1.3 Về các đề xuất, kiến nghị:

1/ Thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022;

2/ Thực hiện thu hồi các công nợ và số tiền đặt cọc thuê khách sạn tại số 6 Lương Ngọc Quyến với Bà Nguyễn Thị Việt Loan để đầu tư thực hiện các Dự án trung và dài hạn;

3/ Kiện toàn bộ máy lãnh đạo; củng cố đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kế hoạch kĩ thuật chuyên môn nghiệp vụ để ổn định duy trì hoạt động công ty.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.759.558 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,3 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 39.400 cổ phần, tỷ lệ 0.7 %

2) Về Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty của HĐQT và Ban giám đốc năm 2021

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.759.558 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,3 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 39.400 cổ phần, tỷ lệ 0,7 %

3) Về Báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Đơn vị tính: VND

3.1 Tổng lợi nhuận sau thuế năm nay: 7.703.156.694

3.2 Phân phối lợi nhuận; Trích lập các quỹ

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 350.000.000

- Chia cổ tức

Hình thức chi trả: trả cổ tức bằng cổ phiếu

Tỷ lệ chi trả: 6%

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.789.558 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,8 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 9.400 cổ phần, tỷ lệ 0,2 %

4) Về báo cáo chi phí tiền lương, thù lao phục vụ hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, ban điều hành năm 2021; kế hoạch chi năm 2022

4.1 Chi tiền lương, thù lao phục vụ hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, ban điều hành năm 2021

Trong năm 2021 thực tế công ty đã chi kinh phí thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS như sau:

4.1.1. Chi lương ban điều hành công ty gồm Chủ tịch HĐQT và Ban giám đốc

Tổng thực tế chi năm 2021 là: 1.169.616.000 đồng

4.1.2. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

Tổng thực tế chi Thù lao của Thành viên HĐQT năm 2021 là: 147.360.000 đồng

Tổng thực tế chi Thù lao của BKS năm 2021 là: 77.364.000 đồng.

4.2 Kế hoạch chi tiền lương, thù lao phục vụ hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, ban điều hành năm 2022

4.2.1. Chi lương ban điều hành công ty gồm Chủ tịch HĐQT và Ban GD

- Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 22.230.000 đồng/người/tháng

- Lương Giám đốc điều hành: 16.250.000 đồng/người/tháng

- Lương Phó Giám đốc: 15.747.000 đồng/người/tháng

- Kế toán trưởng: 15.697.000 đồng/người/tháng

Tổng kế hoạch chi năm 2022: 1.028.052.000 đồng

4.2.2. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

Thù lao HĐQT

- Thù lao của Thành viên HĐQT bằng mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) theo quy định tại Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ : 3.250.000 đồng/người/tháng.
- Hàng tháng thành viên HĐQT được thanh toán 80% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $3.250.000 \times 80\% = 2.600.000$ đồng/người/tháng.
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh sau khi kết thúc năm tài chính, công ty xem xét thanh toán 20% còn lại của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $3.250.000 \times 20\% = 650.000$ đồng/người/tháng.
- Tổng kế hoạch chi năm 2022 là 189.600.000 đồng

Thù lao BKS

- Thù lao của BKS bằng 70% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) theo tại Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ : 3.250.000 đồng/người/tháng.
 - Hàng tháng thành viên BKS được thanh toán 80% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.275.000 \times 80\% = 1.820.000$ đồng/người/tháng.
 - Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh sau khi kết thúc năm tài chính, công ty xem xét thanh toán 20% còn lại của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.275.000 \times 20\% = 455.000$ đồng/người/tháng.
- Tổng kế hoạch chi năm 2022 là 79.632.000 đồng

Các chi phí khác để phục vụ hoạt động được chi theo Quy chế nội bộ Công ty đã ban hành.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.798.958 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 0 cổ phần, tỷ lệ 0 %

5) Tờ trình về phương án chi trả cổ tức năm 2021

- Hình thức chi trả: Bằng cổ phiếu

- Tỷ lệ chi trả: 6% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 6 cổ phiếu mới)

Vốn điều lệ tăng thêm 6.401.830.000 đồng thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức tỷ lệ 6% trên tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành.

Số lượng cổ phiếu phát hành: 640.183 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu

Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông phù hợp với quy định pháp luật.

Nguồn thực hiện: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm 2021 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021).

Thời gian hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phổ thông phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế thời gian chuyển nhượng.

Thời gian dự kiến phát hành: tối đa trong Quý IV/2022. Thời gian thực hiện cụ thể do HĐQT quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.798.958 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 0 cổ phần, tỷ lệ 0 %

6) Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn đơn vị thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Quản lý đường sông số 3.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.798.958 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 0 cổ phần, tỷ lệ 0 %

7) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021; phương hướng hoạt động năm 2022.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.769.558 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,5 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 29.400 cổ phần, tỷ lệ 0,5 %

8) Tờ trình bãi nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025

Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT của Ông Phạm Văn Phả, chức danh Thành viên HĐQT của Ông Đỗ Công Hào, Ông Phạm Văn Chinh, Bà Nguyễn Thị Việt Loan.

Miễn nhiệm chức danh Trưởng ban kiểm soát của Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, chức danh thành viên BKS của Bà Ngô Thị Thu Lư.

Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 bao gồm 04 Thành viên HĐQT và 02 Thành viên BKS.

Tổng số cổ phần biểu quyết là 5.798.958 cổ phần. Trong đó số tán thành là 5.764.164 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,4 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp. Số không tán thành là: 15.320 cổ phần, tỷ lệ 0,2 %. Số không biểu quyết là 25.730 cổ phần, tỷ lệ 0,4%.

9) Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số CMTND/CCCD	Trình độ học vấn/ Chuyên môn
I	Hội đồng quản trị		
1	Nguyễn Quang Hải	034059020431	Tiến sĩ
2	Nguyễn Danh Trung	031092002945	Cử nhân
3	Nguyễn Hải Long	031722120	Cử nhân
4	Lê Thị Minh Thu	022172011601	Cử nhân

II	Ban kiểm soát		
1	Bùi Hoàng Thiện	025191007935	Thạc sỹ
2	Lê Thúy Diệp	022193004642	Cử nhân

Số phiếu bầu phát ra 45 phiếu, thu về 36 phiếu trong đó có 35 phiếu hợp lệ, 01 phiếu không hợp lệ.

VII/. Biểu quyết thông qua biên bản, nghị quyết đại hội và bế mạc đại hội

Biên bản này đã được lập vào ngày 28/6/2022 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3 kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100 % tổng số Phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Căn cứ và Biên bản này, Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm thay mặt Đại hội đồng cổ đông ban hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày họp và thông báo tới các cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội cam kết liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản này. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty kết thúc vào hồi 12h cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Đinh Thị Toàn

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Quang Hải



BÁO CÁO
Kết quả sản xuất kinh doanh tài chính năm 2021;
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

PHẦN I
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I-Đặc điểm tình hình:

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh mẽ tác động lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh cả về doanh thu lợi nhuận, thu nhập của người lao động, ảnh hưởng đến phương án sản xuất và tạo ra sức ép lớn đến việc điều hành, chỉ đạo sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc. Trong năm 2021 về cơ bản đã thực hiện các mục tiêu và chiến lược sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

II- Báo cáo tài chính năm 2021:

Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 đã được lập theo đúng các quy định của pháp luật về chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và đúng theo thời gian quy định gồm:

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính

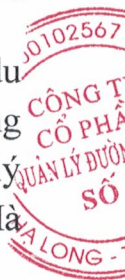
Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đánh giá như sau:

“Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần quản lý Đường sông số 3 tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp”.

III. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị Quyết 2021	Thực hiện 2021
1	Tổng doanh thu	Triệu	45.000	42.563
2	Lợi nhuận sau thuế	-	6.500	7.703
3	Tỷ lệ cổ tức	%	6,0	6,0
	Hình thức chi trả			Bằng cổ phiếu

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID – 19 kéo dài dẫn đến hoạt động lĩnh vực du lịch, khách sạn của Công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng hầu như đóng cửa không hoạt động chính vì thế trong năm 2021 HĐQT đã họp ra quyết định bán thanh lý tàu du lịch Critina Cruise và Khách sạn 04 Phát Lộc, Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội để thu hồi vốn đầu tư dự án khác.



PHẦN II KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Dự kiến tình hình hoạt động năm 2022

Với những sự kiện diễn ra trong đầu năm 2022 dự báo sẽ là năm công ty gặp rất nhiều khó khăn do nguồn lực, cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty còn hạn chế. Phương tiện phục vụ cho sản xuất kinh doanh còn nghèo nàn. Cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh đang trong giai đoạn đầu tư, muốn đưa vào khai thác phục vụ sản xuất kinh doanh phải cần nguồn vốn đầu tư lớn và quỹ thời gian dài.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Một số chỉ tiêu chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu:	Triệu đồng	40.000
3	Lợi nhuận sau thuế	-	4.500
6	Tỷ suất lợi tức/cổ phần	%	4,0

2. Kế hoạch đầu tư các dự án trung và dài hạn

STT	Tên dự án	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng công trình: Nhóm nhà ở và công trình hỗn hợp (Khách sạn, dịch vụ, văn phòng) tại Khu A: - Nhóm nhà ở - Khách sạn, dịch vụ văn phòng	2020 ÷ 2023

2	Xây dựng công trình : Nhà dịch vụ, thương mại và khách sạn tại Khu B	2019 ÷ 2023
3	Dự án Xây dựng lại chung cư cũ D3-D4 P Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội.	2021 ÷ 2025

3. Các giải pháp thực hiện

-Thực hiện thu hồi các công nợ và số tiền đặt cọc thuê khách sạn tại số 6 Lương Ngọc Quyến với Bà Nguyễn Thị Việt Loan để đầu tư thực hiện các Dự án trung và dài hạn.

-Đẩy mạnh việc quan hệ khách hàng để mở rộng, phát triển ngành nghề truyền thống: Quản lý, bảo trì ĐTNĐ, Điều tiết đảm bảo giao thông, kinh doanh tàu du lịch nghỉ đêm, khách sạn nhà hàng... để Công ty ổn định và phát triển.

- Kiện toàn bộ máy lãnh đạo; củng cố đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kế hoạch kỹ thuật chuyên môn nghiệp vụ. Đồng thời đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào công tác quản lý, điều hành, không ngừng đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao tay nghề cho công nhân đáp ứng được yêu cầu phát triển trong hiện tại và những năm tiếp theo.

- Bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện một số quy chế, quy định nội bộ, giao thêm quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho người đứng đầu lấy hiệu quả công việc làm thước đo cho việc hoàn thành nhiệm vụ với người lao động.

- Tăng cường sự thống nhất đoàn kết nhất trí, sự phối kết hợp giữa chi bộ Đảng, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, phát huy sức mạnh đoàn thể để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch SXKD và các mục tiêu đã đề ra.

Trên đây là Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3 thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Thành viên HĐQT



Bùi Nhật Lệ



BÁO CÁO

Đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc trong năm 2021

I-Đặc điểm tình hình chung trong năm 2021

Năm 2021 dịch bệnh COVID -19 diễn biến phức tạp nguy hiểm gây ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế trong nước và thế giới, trong đó có hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do ảnh hưởng của dịch bệnh kéo dài dẫn đến một số ngành nghề như: dịch vụ du lịch nghỉ đêm, khách sạn của công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng hầu như đóng cửa không hoạt động.

Trước những khó khăn nêu trên, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty đã nỗ lực cố gắng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo để ổn định tình hình đơn vị đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết đã được đại hội cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

II- Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị

1. Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2021, Công ty cổ phần quản lý đường sông số 3 đã thu được kết quả cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu đạt 42.563 triệu
- Lợi nhuận sau thuế đạt 7.703 triệu
- Việc làm cho người lao động: đạt 100%; Thu nhập bình quân người/tháng đạt 10,05 triệu bằng 100%,

Nhìn chung hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục được duy trì, đạt hiệu quả kinh tế, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, thu nhập của người lao động tăng so với năm trước, quyền lợi của cổ đông được đảm bảo.

2. Công tác quản trị:

- Trong năm 2021 vừa qua HĐQT đã hoàn thiện chỉnh sửa Điều lệ công ty theo tờ trình Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021 đã thông qua. Trong quá trình hoạt động HĐQT đã cố gắng xây dựng chiến lược chính sách thực hiện nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ đề ra.

- HĐQT đã duy trì tổ chức các cuộc họp HĐQT để xem xét đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các quyết định chỉ đạo, ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời trên cơ sở bám sát tình hình thực tế của Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành.

- Các cuộc họp HĐQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của đa số thành viên Hội đồng quản trị.

- Số lượng Nghị quyết ban hành trong năm 2021: 02 Nghị quyết

- Công ty đã triển khai thực hiện và tiến hành công bố thông tin đảm bảo theo đúng quy định của luật chứng khoán thông qua hệ thống công bố thông tin điện tử (trang web IDS của Ủy ban chứng khoán nhà nước và CIMS của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội).

- Trong công tác quan hệ cổ đông, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin về các hoạt động, sự kiện của công ty đến các cổ đông thông qua Website công ty.

3. Triển khai các dự án đầu tư trung và dài hạn

- Dự án công trình nhà dịch vụ thương mại và khách sạn tại phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long : Do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 đến nay công trình mới thực hiện được xây dựng phần thô, dự kiến Quý IV năm 2022 hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Dự án: Nhóm Nhà ở và công trình hỗn hợp (Khách sạn, dịch vụ, văn phòng) tại phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long: Hiện nay công ty đang triển khai các thủ tục để trình cơ quan chức năng.

-Dự án: Dự án Xây dựng lại chung cư cũ D3-D4 P Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội.

III- Công tác điều hành của Ban giám đốc.

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

- Giám sát, điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty thông qua các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc. Đôn đốc, kiểm tra các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, nội quy quy chế và các quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác giám sát: soát xét, bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện các qui chế nội bộ để các qui chế này là các công cụ quản lý hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

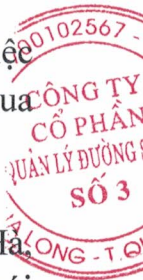
- Tiết kiệm chi phí, đảm bảo tính đúng, đủ phục vụ công tác quản lý điều hành.

- Tổ chức hoạt động của công ty hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, an toàn;

- Đổi mới công tác quản lý, củng cố tinh thần đoàn kết từ ban giám đốc đến cán bộ nhân viên. Phát triển công tác đoàn thể để tạo hiệu ứng phong trào, năng động, chuyên nghiệp..

IV-Chương trình hoạt động trong năm 2022:

Trong bối cảnh Tình hình kinh tế thế giới và trong nước dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp dự báo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022 và các năm tới sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức đặc biệt là đối với các lĩnh vực



kinh doanh du lịch- dịch vụ cũng như các lĩnh vực liên quan đến vốn đầu tư công của Nhà nước.

Trên cơ sở nhận thức đầy đủ những khó khăn, thách thức, những ưu điểm và khuyết điểm trong quản lý điều hành, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc quyết tâm xây dựng chương trình hoạt động, tập trung khai thác mọi nguồn lực để mở rộng và đẩy mạnh các hoạt động SXKD nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận và đảm bảo các quyền và lợi ích cho các cổ đông và người lao động trong công ty. Cụ thể:

-Tiếp tục tái cấu trúc Công ty và các đơn vị trực thuộc để bộ máy tổ chức hiệu quả hơn, nghiên cứu hoàn thiện bộ máy tổ chức, nhân sự với giải pháp tăng cường năng lực quản trị, điều hành và năng lực kinh doanh

+Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, nhất là giám sát trong các lĩnh vực: hoạt động tài chính – kế toán; công tác tổ chức – cán bộ và thực hiện vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

-Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế, quy trình nghiệp vụ, ý thức làm việc của các bộ phận, phòng ban khi thực hiện công việc được giao.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế trả lương, thưởng theo vị trí gắn với năng suất chất lượng hiệu quả công việc phù hợp với năng lực, sự cống hiến của người lao động với sự phát triển của công ty.

- Chủ động xây dựng và thực hiện biện pháp tổ chức thi công trong công tác quản lý bảo trì ĐTNĐ, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí, hạ giá thành.

Trên đây là báo cáo Đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc trong năm 2021 trình ĐHĐCĐ thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Thành viên HĐQT



Bùi Nhật Lệ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 72/BCHĐQT – CTCPS3

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 6 năm 2022

**BÁO CÁO TÓM TẮT MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH
NĂM 2021**

Căn cứ báo cáo kiểm toán số 0607.01.04/2021/BCTC-NVT2 ngày 25/03/2022 của Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP quản lý đường sông số 3.

Hội đồng quản trị trình ĐHCĐ Báo cáo tài chính năm 2021 và tóm tắt các chỉ tiêu cơ bản của báo cáo tài chính năm 2021 của công ty như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm 2021	Số cuối năm 2020
A – Tài sản			
A – Tài sản ngắn hạn	100	67.761.969.541	68.622.899.859
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.875.240.704	3.833.974.785
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	57.186.033.269	61.909.684.026
IV. Hàng tồn kho	140	5.700.695.568	2.879.241.048
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		
B – Tài sản dài hạn	200	86.534.3901.444	96.397.375.955
II – Tài sản cố định	220	9.180.048.393	31.838.919.702
1. Tài sản cố định hữu hình	221	9.180.048.393	14.158.179.702
- Nguyên giá	222	22.333.694.582	35.468.607.725
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	(13.153.646.189)	(21.310.428.023)
3. Tài sản cố định vô hình	227		17.680.740.000
- Nguyên giá	228		17.680.740.000
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	9.488.397.408	9.438.213.948
V. Tài sản dài hạn khác	260	632.611.321	1.154.982.983
Cộng	270	154.296.359.985	165.020.275.814
B – Nguồn vốn			
A – Nợ phải trả (300=310+330)	300	37.733.853.229	49.429.087.752
I. Nợ ngắn hạn	310	24.088.403.229	33.411.348.577
II. Nợ dài hạn	330	13.645.450.000	16.017.739.175
B - Nguồn vốn chủ sở hữu (400=410+430)	400	116.562.506.756	115.591.188.062
I. Vốn chủ sở hữu	410	116.562.506.756	115.591.188.062
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	106.697.300.000	106.697.300.000
2. Vốn khác	414		
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	2.155.617.066	2.155.617.066



4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	7.709.589.690	6.738.270.996
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
1. Nguồn kinh phí	431		
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
Cộng	440	154.296.359.985	165.020.275.814
C - Kết quả kinh doanh			
1 - Tổng doanh thu		47.002.264.695	54.301.447.005
+ Doanh thu bán hàng		42.563.420.794	54.185.288.830
+ Doanh thu từ HĐ tài chính		2.274.026.912	116.158.175
+ Thu nhập khác		2.164.816.989	
2 Tổng chi phí(gồm cả chi phí thuế TNDN)		39.267.311.024	47.694.983.670
3 - Tổng lợi nhuận sau thuế năm nay		7.703.156.694	6.606.463.335
4- Phân phối lợi nhuận			
- Trích lập các quỹ			
+ Lợi nhuận để lại chưa phân phối năm nay		7.353.156.694	6.432.996
+ Quỹ đầu tư phát triển			
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi		350.000.000	330.000.000
+ Quỹ thưởng ban điều hành			
- Số tiền để chia cổ tức			6.401.838.000
+ Chia cổ tức (đồng/1CP) Vốn: 10.669.730 CP			600
D – Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1- Tỷ suất lợi nhuận /doanh thu (%)		18%	12,16%
2 - Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn CSH (%)		7,2%	6,2%
3 - Tổng số nợ phải trả/Vốn CSH		35,3%	46,32%
4 - Tổng quỹ lương thực hiện (Tổng quỹ lương thực hiện đến thời điểm quyết toán)		12.256.434.752	9.603.086.772

Trên đây là báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính năm 2021 trình ĐHĐCĐ thông qua./

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên HĐQT



Bùi Nhật Lệ



BÁO CÁO

Chi phí tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2021; Kế hoạch chi năm 2022

I. CHI PHÍ THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

1. Kế hoạch chi năm 2021

- 1.1 Chi lương ban điều hành công ty gồm Chủ tịch HĐQT và Ban GD
- Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 32.230.000 đồng/người/tháng
 - Lương Giám đốc điều hành: 18.047.000 đồng/người/tháng
 - Lương Phó Giám đốc: 15.747.000 đồng/người/tháng
 - Kế toán trưởng: 15.697.000 đồng/người/tháng
- Tổng kế hoạch chi năm 2021: 1.169.616.000 đồng

1.2 Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

a. Thù lao HĐQT (05 người)

Tổng kế hoạch chi năm 2021 là 147.360.000 đồng

b. Thù lao BKS (03 người)

Tổng kế hoạch chi năm 2021 là 77.364.000 đồng

2. Thực tế chi

Trong năm 2021 thực tế công ty đã chi kinh phí thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS như sau:

2.1. Chi lương ban điều hành công ty gồm Chủ tịch HĐQT và Ban giám đốc

Tổng thực tế chi năm 2021 là: 1.169.616.000 đồng

2.2. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

Tổng thực tế chi Thù lao của Thành viên HĐQT năm 2021 là: 147.360.000 đồng

Tổng thực tế chi Thù lao của BKS năm 2021 là: 77.364.000 đồng.

II. KẾ HOẠCH CHI NĂM 2022

1. Chi lương ban điều hành công ty gồm Chủ tịch HĐQT và Ban GD

- Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 22.230.000 đồng/người/tháng
 - Lương Giám đốc điều hành: 16.250.000 đồng/người/tháng
 - Lương Phó Giám đốc: 15.747.000 đồng/người/tháng
 - Kế toán trưởng: 15.697.000 đồng/người/tháng
- Tổng kế hoạch chi năm 2022: 1.028.052.000 đồng

2. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát



Thù lao HĐQT

- Thù lao của Thành viên HĐQT bằng mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) theo quy định tại Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ : 3.250.000 đồng/người/tháng.
- Hàng tháng thành viên HĐQT được thanh toán 80% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $3.250.000 \times 80\% = 2.600.000$ đồng/người/tháng.
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh sau khi kết thúc năm tài chính, công ty xem xét thanh toán 20% còn lại của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) $3.250.000 \times 20\% = 650.000$ đồng/người/tháng.
- Tổng kế hoạch chi năm 2022 là 189.600.000 đồng

Thù lao BKS

- Thù lao của BKS bằng 70% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) theo tại Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ : 3.250.000 đồng/người/tháng.
- Hàng tháng thành viên BKS được thanh toán 80% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.275.000 \times 80\% = 1.820.000$ đồng/người/tháng.
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh sau khi kết thúc năm tài chính, công ty xem xét thanh toán 20% còn lại của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.275.000 \times 20\% = 455.000$ đồng/người/tháng.

Tổng kế hoạch chi năm 2022 là 79.632.000 đồng

Các chi phí khác để phục vụ hoạt động được chi theo Quy chế nội bộ Công ty đã ban hành.

Trên đây là báo cáo chi phí tiền lương Ban điều hành và thù lao phục vụ hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch chi năm 2022 trình ĐHĐCĐ thông qua./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Thành viên HĐQT



Bùi Nhật Lệ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3**

Số: 74/BCHĐQT – CTCPĐSS3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

Phương án trả cổ tức và kế hoạch phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021

Kính trình:
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3

- Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 đã được kiểm toán;
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3 kính trình ĐHCĐ xem xét và thông qua Phương án chi trả cổ tức và Kế hoạch phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 như sau:

1. Phương án chi trả cổ tức năm 2021

- Hình thức chi trả: trả cổ tức bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ chi trả: 6% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 6 cổ phiếu mới)

2. Kế hoạch phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- Vốn điều lệ tăng thêm 6.401.830.000 đồng thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức tỷ lệ 6% trên tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành.
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 640.183 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông phù hợp với quy định pháp luật.
- Nguồn thực hiện: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm 2021 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021).
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phổ thông phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế thời gian chuyển nhượng.
- Thời gian dự kiến phát hành: tối đa trong Quý IV/2022. Thời gian thực hiện cụ thể do HĐQT quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Nguyên tắc làm tròn: Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 1 cổ phiếu. Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách Cổ đông A sở hữu 456 cổ phiếu. Với tỷ lệ 6% Cổ đông A sẽ được nhận thêm $456 \times 6\% = 27,3$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ, tổng số cổ phiếu Cổ đông A sẽ được nhận là 27 cổ phiếu mới, phần cổ phiếu lẻ 0,3 sẽ được hủy bỏ.



- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết: Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết phát sinh (nếu có) ủy quyền cho HĐQT quyết định phù hợp với quy định pháp luật.
- Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT xem xét, quyết định thời điểm cụ thể phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, quyết định các nội dung cụ thể triển khai và thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 chấp thuận thông qua!





TỜ TRÌNH

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3 kính trình ĐHCĐ xem xét và thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán uy tín sau đây để kiểm toán Báo cáo kiểm toán năm 2022 như sau::

1. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt
2. Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn A&C
3. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 trong các đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán BCTC 2022 của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3!



Bùi Nhật Lệ



Quảng Ninh, ngày 16 tháng 06 năm 2022

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần QLĐS Số 3.
- Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần QLĐS Số 3.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2021 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2021 kết quả như sau :

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ Công ty, Pháp luật Nhà nước, thẩm tra báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.
- Tham gia và có ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty
- Kiểm tra báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, sổ sách kế toán, chứng từ kế toán phát sinh tại Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Theo dõi, giám sát việc quản lý, sử dụng phương tiện và trang thiết bị của Công ty.
- Phối kết hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ thực hiện công tác kiểm tra việc quản lý, bảo trì ĐTNĐ trên toàn tuyến Công ty quản lý.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát :

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã ban hành qui chế tổ chức và hoạt động; và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách và chỉ đạo các lĩnh vực sản xuất kinh doanh.
- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành một cách hợp lệ, đúng trình tự và đúng với thẩm quyền quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã triển khai Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2021, đáp ứng yêu cầu quản lý và hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã chấp hành và thực hiện các quy định, quyết định, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

2. Kết quả kiểm soát công tác tài chính Công ty:

2.1. Kiểm tra công tác tài chính kế toán:

- Lập chứng từ, mở sổ sách kế toán và hạch toán kế toán theo chế độ kế toán hiện hành. Chứng từ được ghi chép rõ ràng về nội dung và tài khoản hạch toán. Chứng từ được thẩm duyệt thanh toán theo đúng trình tự, quy định của Nhà nước và quy chế quản lý nội bộ của Công ty ban hành.

- Lưu trữ chứng từ theo từng loại, từng tháng nên dễ dàng tìm kiếm khi có yêu cầu.

- Sử dụng hệ thống tài khoản và biểu mẫu kế toán theo đúng chế độ kế toán Nhà nước hiện hành.

- Thực hiện lập và nộp các báo cáo tài chính, báo cáo thuế theo đúng quy định.

2.2. Kiểm tra báo cáo tài chính:

- Lập báo cáo tài chính tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kế toán của Công ty.

- Báo cáo tài chính đã được lập đúng quy định, đầy đủ, kịp thời, các thông tin đầy đủ, minh bạch về tình hình tài chính của Công ty.

Ban kiểm soát đã thẩm tra báo cáo tài chính hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kết quả thực hiện SXKD của năm 2021 như sau:

3. Các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh thực hiện năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Gía trị thực hiện
A	Tổng doanh thu	54.185
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	42.563
2	Doanh thu hoạt động tài chính	2.274
3	Thu nhập khác	2.164
B	Tổng chi phí	46.111
1	Giá vốn hàng bán	27.411
2	Chi phí tài chính	653
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.730
3	Chi phí khác	31
C	Lợi nhuận kế toán trước thuế	9.175
D	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.471
E	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.703

III. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tập trung vào định hướng phát triển sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

- Tích cực chỉ đạo, đưa ra các biện pháp tiết kiệm chi phí nhằm tăng thu lợi nhuận cho đơn vị .

- Về thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Nghị quyết năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành
- Tổng doanh thu	42.563	45.000	94,5%
- Lợi nhuận sau thuế	7.703	6.500	118,5%

IV. Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

V. Kết luận:

Năm 2021, Ban Kiểm soát đã hoạt động theo chức năng nhiệm vụ trong công tác kiểm tra, giám sát, thông báo những bất cập trong việc thực hiện nội quy, quy chế nội bộ, việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của đơn vị và các bộ phận trực thuộc để HĐQT và Ban Giám đốc điều hành Công ty kịp thời chấn chỉnh, góp phần vào kết quả thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra.

VI. Kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty:

- Sớm kiện toàn, ổn định bộ máy lãnh đạo điều hành và nhân sự phụ trách chuyên môn kỹ thuật để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh .
- Tích cực thu hồi đối với các khách hàng có công nợ kéo dài.
- Tiếp tục xây dựng ban hành các quy chế để quản lý chặt chẽ các chi phí nhằm tăng lợi nhuận của Công ty.

VII. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn theo điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 như sau:

- Thường xuyên, tranh thủ ý kiến chỉ đạo của BCH Chi bộ đảng, phối kết hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các tổ chức đoàn thể, thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm soát mọi hoạt động của Công ty.

- Kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, tăng cường kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán phát sinh tại Công ty và các đơn vị trực thuộc.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành điều lệ, nội quy, quy chế nội bộ của Công ty, các đơn vị, bộ phận và các cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý và cả năm 2022

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, Nghị quyết của HĐQT Công ty và thực tế nhiệm vụ SXKD của Công ty để có kế hoạch hoạt động theo từng thời gian cụ thể.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022, Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Thành viên



Đoàn Duy Khánh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3**

Số: 76 /BCHĐQT – CTCPĐS3

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025

Kính trình:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3;

- Hội đồng quản trị đề nghị miễn nhiệm các chức danh thành viên HĐQT gồm Ông Phạm Văn Phả, Ông Đỗ Công Hào, Ông Phạm Văn Chinh và chức danh Thành viên BKS của Bà Ngô Thị Thu Lư do không đủ năng lực hành vi dân sự theo Điều 151 Luật doanh nghiệp.

- Ngày 7/6/2022 Hội đồng quản trị nhận được đơn từ nhiệm chức danh Trưởng BKS kể từ ngày 1/6/2022 của Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

- Hội đồng quản trị nhận được các đơn kiến nghị của nhóm cổ đông sở hữu trên 36% vốn cổ phần, yêu cầu miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT của Bà Nguyễn Thị Việt Loan do: Bà Loan nợ và chiếm dụng vốn của công ty nhiều năm, hiện tại là gần 60% vốn điều lệ công ty và ko có ý thức trách nhiệm trả nợ; Trong thời gian bà Loan làm Chủ tịch HĐQT không thể hiện được trách nhiệm và năng lực dẫn đến Công ty có nhiều quyết định sai lầm, gây thiệt hại lớn cho Công ty.

Xét tình hình hoạt động của công ty, để tăng cường nhân sự cho HĐQT, BKS trên cơ sở phù hợp với quy định của công ty đại chúng và Điều lệ của công ty, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3 kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm các chức danh Thành viên HĐQT của Ông Phạm Văn Phả, Ông Đỗ Công Hào, Ông Phạm Văn Chinh, Bà Nguyễn Thị Việt Loan.
2. Miễn nhiệm chức danh Trưởng BKS của Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền và chức danh Thành viên BKS của bà Ngô Thị Thu Lư
3. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 như sau:
 - Số lượng thành viên bầu bổ sung HĐQT là 04 thành viên
 - Số lượng thành viên bầu bổ sung BKS là 02 thành viên
 - Tiêu chuẩn và điều kiện đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế bầu cử của công ty.



Kính trình ĐHCĐ thông qua!



Bùi Nhật Lệ





**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 06 năm 2022

**QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2021-2025
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3**

- =====
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3 tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2021-2025) theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

- Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS)

Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT: (theo điều 155 Luật doanh nghiệp)

- Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS: (theo điều 169 Luật doanh nghiệp)

- Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

ĐIỀU 3: Quyền đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS

3.1 Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS

Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào HĐQT, BKS.

- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 01 người vào HĐQT và 01 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử tối đa 02 người vào HĐQT và 02 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử tối đa 03 người vào HĐQT và 03 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử tối đa 04 người vào HĐQT và 04 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử được đề cử tối đa 05 người vào HĐQT và 05 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử được đề cử tối đa 06 người vào HĐQT và 06 người vào BKS
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử được đề cử tối đa 07 người vào HĐQT và 07 người vào BKS
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử được đề cử tối đa 08 người vào HĐQT và 08 người vào BKS
- Trong trường hợp số lượng ứng cử, đề cử không đủ số lượng cần thiết, thành viên HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên vào HĐQT và BKS.

3.2 Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu.

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là 04 thành viên.
- Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS được bầu là 02 thành viên
(Theo Điều lệ Công ty).

3.3 Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên bầu vào HĐQT và BKS

3.3.1 Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên bầu vào HĐQT và BKS

(Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: www.duongsong3.vn).

- Đơn đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, TV BKS: (theo mẫu Phụ lục số 01);
- Bản kê khai lý lịch: (theo mẫu Phụ lục số 02);
- Báo cáo công khai lợi ích liên quan: (Theo mẫu Phụ lục số 03);
- Bản kê khai người có liên quan: (Theo mẫu Phụ lục số 04).

3.3.2 Thời hạn và địa điểm nhận hồ sơ

- Thời gian nhận hồ sơ:

Đến 17 giờ 00 ngày 16/06/2022 (các hồ sơ hợp lệ là hồ sơ gửi đầy đủ theo hướng dẫn và chuyển đến địa chỉ dưới đây chậm nhất Đến 17 giờ 00 ngày 16/06/2022 theo đầu bưu điện).

- Địa chỉ nhận hồ sơ: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc chuyển phát qua Bưu điện theo địa chỉ:

Công ty cổ phần quản lý đường sông số 3;

Địa chỉ: tổ 2 Khu 2 Phường Hồng Hà TP Hạ Long, Quảng Ninh;

Điện thoại: 02033.835.799, email: tcktds3@gmail.com.

3.4 Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử và ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định để bầu vào thành viên HĐQT và BKS.

ĐIỀU 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- **Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**
 - Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.**
 - Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
 - Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
 - Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
 - Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (*có giấy uỷ quyền*), người được uỷ quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.
- **Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**
 - Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
 - Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

ĐIỀU 5: Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

ĐIỀU 6: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

▪ **Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử;
 - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

▪ **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 7: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- **Nguyên tắc bầu dồn phiếu:** Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.
- **Nguyên tắc trúng cử:**
 - + Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.
 - + Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.
 - + Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT và BKS theo yêu cầu thì ĐHĐCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

ĐIỀU 8: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 9: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để chấp thuận thông qua.



Bùi Nhật Lệ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3**

Số: 77/BCHĐQT – CTCPĐS3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả đề cử, ứng cử cử về ứng viên tham gia bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần quản lý đường sông số 3;

Căn cứ thông báo Quy chế bầu cử ngày 08/06/2022 về việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần quản lý đường sông số 3 nhiệm kỳ 2021-2025;

Căn cứ đơn đề cử ứng cử của cổ đông tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2022;

HĐQT Công ty cổ phần quản lý đường sông số 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần quản lý đường sông số 3 nhiệm kỳ 2021-2025 như sau:

- Danh sách ứng viên tham gia Thành viên Hội đồng Quản trị:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số CMTND/CCCD	Trình độ học vấn/chuyên môn
1	Nguyễn Quang Hải	034059020431	Tiến sĩ
2	Nguyễn Danh Trung	031092002945	Cử nhân
3	Nguyễn Hải Long	031722120	Cử nhân
4	Lê Thị Minh Thu	022172011601	Cử nhân

- Danh sách ứng viên tham gia Thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số CMTND/CCCD	Trình độ học vấn/chuyên môn
1	Bùi Hoàng Thiện	025191007935	Thạc sỹ
2	Lê Thúy Diệp	022193004642	Cử nhân

(Có sơ yếu lý lịch đi kèm)

Ngoài danh sách trên, tính đến 17h ngày 16/06/2022 theo thông báo quy chế bầu cử, công ty không nhận được hồ sơ đề cử, ứng cử tham gia HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 nào khác.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua:



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Thành viên HĐQT**

Bùi Nhật Lệ